

Số: 245 /KH-UBND

Vĩnh Thanh, ngày 02 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai phun diệt ruồi năm 2026 và vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đợt sau tiêm phòng đại trà đợt 1/2026

Thực hiện Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 29/12/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2026;

Thực hiện văn bản số 364/CNTS&TY-QLDB ngày 29/05/2026 của Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản & thú y về việc triển khai phun diệt ruồi năm 2026 và vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đợt sau tiêm phòng đại trà đợt 1/2026.

Để chủ động kiểm soát hiệu quả các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm, phòng ngừa các bệnh truyền lây giữa động vật và người, bảo đảm an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm, UBND xã Vĩnh Thanh ban hành Kế hoạch “Triển khai phun diệt ruồi năm 2026 và vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đợt sau tiêm phòng đại trà đợt 1/2026” trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện đợt tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng nhằm tiêu diệt mầm bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là các dịch bệnh truyền nhiễm trên đàn lợn như Tai xanh, Lở mồm long móng, bệnh Dịch tả Châu Phi nhằm ngăn ngừa dịch bệnh phát sinh và lây lan rộng, giảm thiểu thiệt hại kinh tế trong chăn nuôi, đảm bảo môi trường an toàn dịch bệnh.

- Hạn chế và ngăn chặn sự phát sinh, bùng phát lây lan của dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, đồng loạt trên toàn xã.

- Tất cả các đối tượng thuộc diện phải vệ sinh, tiêu độc, khử trùng phải được vệ sinh, tiêu độc, khử trùng 100%.

- Việc tiêu độc, khử trùng phải được thực hiện theo quy định: Vệ sinh cơ giới trước, sau đó tiến hành khử trùng, tiêu độc bằng hóa chất.

- Phải đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, gia súc, gia cầm và các phương tiện, dụng cụ trong quá trình tiêu độc, khử trùng.

- Lực lượng tham gia công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc yêu cầu thực hiện nghiêm túc việc mặc trang phục bảo hộ, đi ủng, đeo khẩu trang, găng tay, mũ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau tiêm phòng đại trà đợt 1/2026

1.1. Thời gian: Từ ngày 05/6/2026 đến ngày 12/6/2026

1.2. Số lượng và chủng loại hóa chất: Hóa chất sát trùng RTD-TC 01 Plus – 28 lít; VIAKON – 35 kg (có phụ lục phân bố hóa chất cho các thôn kèm theo)

1.3. Định mức pha, phun theo hướng dẫn của nhà sản xuất

- 01 lít dung dịch thuốc sát trùng RTD – TC 01 pha với tỷ lệ 1/150. (1 lít hóa chất pha với 150 lít nước). 1lít dung dịch đã pha phun được 1.800 m².

- 01 kg thuốc sát trùng VIAKON pha với tỷ lệ 1/200. (1kg hóa chất pha với 200 lít nước). 1lít dung dịch đã pha phun được 900 m².

1.4. Đối tượng vệ sinh, khử trùng tiêu độc

- Cơ sở chăn nuôi; khu vực chợ, tụ điểm kinh doanh động vật và sản phẩm động vật.

- Đường làng, ngõ xóm (dùng vôi bột từ nguồn ngân sách địa phương);

* **Lưu ý:** Cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài (cơ sở giết mổ, ấp trứng, chăn nuôi...) phải tự trang bị hóa chất khử trùng, thực hiện dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và cơ quan thú y.

2. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc diệt ruồi

2.1. Thời gian: Từ ngày 13/6/2026 đến 20/6/2026.

2.2. Số lượng và chủng loại hóa chất: 22.5 lít Hóa chất VIATOX -300 (có phụ lục phân bố hóa chất cho các thôn kèm theo)

2.3. Định mức pha, phun theo hướng dẫn của nhà sản xuất

- 01 lít dung dịch thuốc sát trùng VIATOX 300 pha với tỷ lệ 1/100. (1 lít hóa chất pha với 100 lít nước). 1lít dung dịch đã pha phun được 2.000 m².

2.4. Đối tượng vệ sinh, khử trùng tiêu độc

- Cơ sở chăn nuôi; khu vực chợ, tụ điểm kinh doanh động vật và sản phẩm động vật.

III. KỸ THUẬT VỆ SINH TIÊU ĐỘC

- Kỹ thuật vệ sinh tiêu độc môi trường thực hiện theo hướng dẫn chung về vệ sinh, khử trùng tiêu độc tại phụ lục 08 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn và Công văn số 09/CNTY – QLDB ngày 07/01/2021 của chi cục Chăn nuôi và thú y Hà Nội về Hướng dẫn kỹ thuật vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

- Yêu cầu: thực hiện vệ sinh cơ giới đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Quét dọn sạch sẽ; phát quang bụi rậm; Khai thông cống rãnh và thu gom toàn bộ rác thải, rác vôi (nếu có). Sau đó mới phun hóa chất.

- Pha chế và sử dụng thuốc sát trùng theo hướng dẫn của Nhà sản xuất.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Hỗ trợ công phun khử trùng tiêu độc theo Nghị định số 116/2025/NĐ – CP ngày 5/6/2025 của Chính Phủ, quy định về Chính sách hỗ trợ, khắc phục dịch bệnh động vật; Nghị quyết số 50/NQ – HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng Nhân dân thành phố quy định về mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố Hà Nội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Xây dựng Kế hoạch Triển khai phun diệt ruồi, vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đợt sau tiêm phòng đại trà đợt 1/2026.
- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí hỗ trợ công phun khử trùng tiêu độc, kinh phí mua xăng.
- Chỉ đạo việc phát động và triển khai tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm tại địa phương.
- Giao cho tổ tiêm phòng, phun khử trùng tiêu độc phòng chống dịch bệnh động vật của xã triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y.
- Huy động các lực lượng tổng vệ sinh môi trường, vệ sinh cơ giới, thu gom rác thải trên các trục đường làng, ngõ xóm, khu chăn nuôi, địa điểm buôn bán giết mổ gia súc, gia cầm, nơi thu gom rác thải.

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chỉ đạo các Nhân viên thú y xã tổ chức đợt tổng vệ sinh tiêu độc theo đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Phân công cán bộ chuyên môn phối hợp với Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y tổ chức tiếp nhận đầy đủ, kịp thời thuốc sát trùng phục vụ công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc do Thành phố cấp.
- Phân bổ thuốc sát trùng cho các thôn, khu theo đúng diện tích đã thống kê, đúng đối tượng. Với những thôn, khu có nguy cơ cao, ổ dịch cũ, phải tăng về số lượng thuốc để đảm bảo tiêu độc, khử trùng đạt hiệu quả.
- Quản lý, kiểm tra, giám sát việc sử dụng hóa chất, hướng dẫn quy trình kỹ thuật vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, thu hồi các bao bì, vỏ lọ hóa chất sau khi sử dụng để kiểm soát và lập biên bản tổ chức tiêu hủy nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường.
- Báo cáo kết quả vệ sinh, khử trùng, tiêu độc sau khi kết thúc đợt phun về Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Kinh tế) theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã tới các thôn để các tổ chức, đơn vị và mọi người dân tích cực hưởng ứng chiến dịch vệ sinh môi trường, khử trùng tiêu độc, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

3. Trưởng thôn, khu dân cư

- Phối hợp với nhân viên chăn nuôi thú y xã trong việc thực hiện công tác phun khử trùng tiêu độc trên địa bàn thôn, khu, tổ dân phố.

- Phối hợp trong công tác hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán về công tác phun khử trùng tiêu độc.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi chấp hành theo quy định của pháp luật về Luật Chăn nuôi, Luật Thú y và thực hiện công tác phun khử trùng tiêu độc đầy đủ đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn xã. Tuyên truyền lịch phun khử trùng tiêu độc trên loa phát thanh của thôn.

UBND xã yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, các thôn triển khai theo kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị thông tin kịp thời về phòng Kinh tế để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở NN & MT; Sở TC Hà Nội;
- TTĐU, HĐND Xã;
- Lãnh đạo UBND Xã;
- Chi cục CNTS và Thú y;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Xã;
- Các thôn, KDC thuộc Xã;
- Lưu: VT, DVTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Hưng

PHỤ LỤC PHÂN BỐ HOÁ CHẤT

Thực hiện Triển khai phun diệt ruồi năm 2026 và vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đợt sau tiêm phòng đại trà đợt 1/2026

(Kèm theo Kế hoạch số: **045** /KH-UBND ngày **02** tháng 06 năm 2026)

STT	Đơn vị	Đợt Sau tiêm phòng đại trà đợt 1/2026		Đợt Diệt ruồi	Ghi chú
		RTD - TC 01 (lit)	VIKON (kg)	VIATOX 300 (lit)	
1	Ngọc Giang	1.0		0.5	
2	Ngọc Chi	2.0		0.5	
3	Vĩnh Thanh	1.0	2.0	1.0	
4	Phương Trạch	3.0		0.5	
5	Đoài	2.0		0.5	
6	Đông	6.0	2.0	2.0	
7	Cổ Điền	2.0	3.0	2.0	
8	Đồng Nhân	3.0		1.0	
9	Hải Bối	6.0	6.0	4.0	
10	Khu dân cư BTL		22.0	10.0	
11	Yên Hà	2.0		0.5	
Tổng cộng		28.0	35.0	22.5	

